

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHỢ MỚI  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2021/DS –ST  
Ngày: 24 - 02 - 2021  
“V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Ngọc Diệu

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Thanh Sang

2. Ông Võ Thanh Nhân

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Diễm Thúy là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới tham gia phiên tòa:***  
Ông Lê Hoàng Vinh- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 430/2020/TLST-DS ngày 17 tháng 11 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2021/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 01 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 69/2021/QĐST-DS ngày 04 tháng 02 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Quỹ tín dụng nhân dân TM; Địa chỉ: tổ 26 ấp Tân Bình, xã Tân Mỹ, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Việt Ph; chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị; Địa chỉ: ấp Tân Phước, xã Tân Mỹ, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang (có mặt).

- Bị đơn: Ông Lê Văn D, sinh năm 1968 và bà Dương Thị T, sinh năm 1969; địa chỉ: ấp Đông, xã Mỹ Hiệp, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 09/11/2020, bản tự khai và lời khai tại Tòa án, người đại diện theo pháp luật ông Lê Việt Phong trình bày:

Ngày 14/5/2019 Quỹ tín dụng nhân dân TM và ông Lê Văn D và bà Dương Thị T có ký hợp đồng tín dụng số: 51/BD/HĐTD với số tiền vay là 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng, thời hạn vay là 12 tháng, lãi suất vay là 11,56%/năm, mục đích vay chăm sóc vườn Xoài. Hợp đồng vay có công chứng theo quy định. Khi vay ông D, bà T có thể chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 04214QSDĐ/rB, diện tích 736,1m<sup>2</sup>, thửa 117, tờ bản đồ 61 do UBND huyện Chợ Mới cấp ngày 06/06/2003 cho ông Lê Văn D, có đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Chợ Mới theo quy định pháp luật. Trong quá trình vay ông D và bà T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền vốn là 100.000.000 đồng, lãi trong hạn từ ngày 21/3/2020 đến ngày 14/5/2020 là 1.710.000 đồng, lãi quá hạn từ ngày 15/5/2020 đến ngày 24/02/2021 là 11.750.000 đồng, tổng cộng vốn và lãi phát sinh là 113.460.000 đồng. Nay, người đại diện theo pháp luật của Quỹ tín dụng nhân dân TM ông Lê Việt P yêu cầu buộc ông Lê Văn D và bà Dương Thị T phải có trách nhiệm liên đới trả số tiền vốn và lãi phát sinh là 113.460.000 đồng.

Ngoài ra, ông Lê Văn D và bà Dương Thị T phải thanh toán cho Quỹ tín dụng nhân dân TM số tiền lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng đã ký kể từ ngày 25/02/2021 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Yêu cầu duy trì hợp đồng thế chấp số 51/HĐTC/MH ngày 14/5/2019 giữa Quỹ tín dụng nhân dân TM và ông Lê Văn D và bà Dương Thị T theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 04214QSDĐ/rB, diện tích 736,1m<sup>2</sup>, thửa 117, tờ bản đồ 61 do UBND huyện Chợ Mới cấp ngày 06/06/2003 cho ông Lê Văn D đứng tên để đảm bảo thi hành án.

Bị đơn ông Lê Văn D và bà Dương Thị T đã được tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án nhưng vẫn không gửi văn bản nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tòa án đã triệu tập ông, bà đến tham dự phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải đến lần thứ hai và triệu tập đến tham dự phiên tòa đến lần thứ hai nhưng ông Lê Văn D và bà Dương Thị T vẫn vắng mặt, không rõ lý do.

Tại phiên tòa:

Ông Lê Việt P vẫn giữ quan điểm như đã trình bày trong quá trình giải quyết vụ án và không giao nộp thêm tài liệu chứng cứ

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới có ý kiến với việc tuân theo pháp luật của thẩm phán, Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án là đảm bảo đúng quy định pháp luật. Về chấp hành pháp luật của người tham gia tố

tụng trong quá trình thụ lý và tại phiên tòa, các đương sự đã chấp hành đúng quyền, nghĩa vụ và nội quy phiên tòa như đã quy định.

Về nội dung vụ án:

Theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về số tiền vốn là 100.000.000 đồng và lãi phát sinh từ ngày 21/3/2020 đến ngày 24/02/2021 là 13.460.000 đồng, tổng cộng vốn và lãi là 113.460.000 đồng là có căn cứ, do đó, đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Lê Văn D và bà Dương Thị T có trách nhiệm trả nợ cho Quỹ tín dụng nhân dân TM số tiền là 113.460.000 (Một trăm mười ba triệu bốn trăm sáu mươi nghìn) đồng.

Đối với hợp đồng thế chấp số 51/HĐTC/MH ngày 14/5/2019 được ký giữa Quỹ tín dụng nhân dân TM và ông Lê Văn D và bà Dương Thị T, hợp đồng thế chấp có công chứng và đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất theo quy định, nên đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp trên để đảm bảo cho việc thi hành án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền: Quỹ tín dụng nhân dân TM tranh chấp với ông Lê Văn D và bà Dương Thị T về hợp đồng vay tài sản, ông D, bà T có nơi cư trú tại ấp Đông, xã Mỹ Hiệp, huyện Chợ Mới nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Về thời hiệu khởi kiện: Giao dịch dân sự về hợp đồng vay tài sản được xác lập năm 2019, căn cứ Điều 184 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Điều 157 và Điều 429 Bộ luật dân sự năm 2015, thì vụ án còn trong thời hiệu khởi kiện.

[1.3] Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, sự vắng mặt của ông, bà không làm ảnh hưởng đến quyền lợi của ông, bà và không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt ông Lê Văn D và bà Dương Thị T là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào hợp đồng tín dụng số 51/BĐ/HĐTD ngày 14/5/2019 giữa Quỹ tín dụng nhân dân TM và ông Lê Văn D và bà Dương Thị T.

Hợp đồng tín dụng giữa hai bên xác lập trên cơ sở tự nguyện, không bị lừa dối hay ép buộc, hình thức và nội dung của hợp đồng không vi phạm pháp luật hay trái đạo đức xã hội nên đây là hợp đồng hợp pháp. Tuy nhiên trong quá trình vay, phía bị đơn đã vi phạm hợp đồng nên Quỹ tín dụng nhân dân TM yêu cầu trả tiền vốn là 100.000.000 đồng và lãi phát sinh từ ngày 21/3/2020 đến ngày 24/02/2021 số tiền là 13.460.000 đồng là có cơ sở chấp nhận được quy định tại các Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015, khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 và án lệ số 08/2016/AL về xác định lãi suất, việc điều chỉnh mức lãi suất trong hợp đồng tín dụng kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm được lựa chọn từ Quyết định giám đốc thẩm số 12/2013/KDTM-GĐT ngày 16-5-2013 và được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17-10-2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

Từ những phân tích và nhận định trên, yêu cầu khởi kiện của Quỹ tín dụng nhân dân TM có cơ sở và phù hợp với quy định pháp luật nên được HĐXX xem xét, chấp nhận. Do đó, buộc ông Lê Văn D và bà Dương Thị T có trách nhiệm liên đới trả cho Quỹ tín dụng nhân dân TM số tiền vốn là 100.000.000 đồng và lãi phát sinh từ ngày 21/3/2021 đến ngày 24/02/2021 số tiền là 13.460.000 đồng, tổng cộng là 113.460.000 đồng.

Đồng thời, buộc ông Phạm Văn Sinh và bà Trần Thị Mươi phải trả lãi chậm thanh toán phát sinh trên nợ gốc theo lãi suất thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng tín dụng số 51/BĐ/HĐTD, ngày 14/5/2019 cho đến khi thi hành án xong.

[3] Đối với hợp đồng thế chấp số 51/HĐTC/MH ngày 14/5/2019 giữa Quỹ tín dụng nhân dân TM và ông Lê Văn D và bà Dương Thị T, hợp đồng thế chấp có công chứng và đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất theo quy định, nên Hội đồng xét xử tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất số 04214/rB diện tích 736,10m<sup>2</sup>, thửa đất số 117, tờ bản đồ số 61 cấp ngày 06/06/2003 do UBND huyện Chợ Mới cấp cho ông Lê Văn D, để đảm bảo thi hành án.

[3] Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 1.000.000 đồng Quỹ tín dụng nhân dân TM đã tạm ứng. Do đó, buộc ông Lê Văn D và bà Dương Thị T có trách nhiệm thanh toán số tiền chi phí tố tụng là 1.000.000 đồng cho Quỹ tín dụng nhân dân TM.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu khởi kiện của Quỹ tín dụng nhân dân TM được chấp nhận, nên không phải chịu án phí. Quỹ tín dụng nhân dân TM được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp quy định pháp luật.

Ông Lê Văn D và bà Dương Thị T phải chịu là 5.673.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 5; khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 227; Điều 228; Điều 217; Điều 244; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Khoản 3 Điều 40; Điều 463; Điều 466; Điều 468; Điều 288; Điều 688 Bộ luật Dân sự 2015; Khoản 2 Điều 91; Điều 94; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Quỹ tín dụng nhân dân TM đối với ông Lê Văn D và bà Dương Thị T.

Buộc ông Lê Văn D và bà Dương Thị T có trách nhiệm liên đới trả cho Quỹ tín dụng nhân dân TM số tiền vốn là 100.000.000 đồng, lãi suất phát sinh từ ngày 21/3/2020 đến ngày 24/02/2021 là 13.460.000 đồng. Tổng cộng số tiền là 113.460.000 (Một trăm mười ba triệu bốn trăm sáu mươi nghìn) đồng.

Ông Lê Văn D và bà Dương Thị T không thực hiện việc trả nợ theo thỏa thuận thì còn phải trả lãi cho Quỹ tín dụng nhân dân TM đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng số 51/HĐTD đã ký ngày 14/5/2019 được tính từ ngày 25/02/2021 cho đến khi thi hành án xong.

2. Duy trì hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 51/HĐTC/MH ngày 14/5/2019 giữa Quỹ tín dụng nhân dân TM và ông Lê Văn D và bà Dương Thị T để đảm bảo thi hành án xong.

3. Về chi phí tố tụng: Ông Lê Văn D và bà Dương Thị T có trách nhiệm thanh toán số tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 1.000.000 (Một triệu) đồng cho Quỹ tín dụng nhân dân TM.

4. Về án phí:

4.1 Ông Lê Văn D và bà Dương Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 5.673.000 đồng.

4.2 Hoàn trả lại cho Quỹ tín dụng nhân dân TM tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.744.000 đồng theo biên lai thu số 0008964 ngày 17/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Ngọc Diệu**